TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 390/2019/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 149, 212,213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 685/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Lê Thị Thùy Tr, sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Thôn y, xã QT, thị xã SB, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Đường DB5, khu phố x, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Trịnh Duy T, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Thôn y, xã QT, thị xã SB, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Đường DB5, khu phố x, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 26/9/2019, bà Lê Thị Thùy Tr và ông Trịnh Duy T có Đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn sau khi hòa giải đoàn tụ không T tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà Tr và ông T tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có liên quan trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự. Do đó, căn cứ theo khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Lê Thị Thùy Tr và ông Trịnh Duy T được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không T, Biên bản bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lê Thị Thùy Tr và ông Trịnh Duy T đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Trịnh Vĩnh K, sinh ngày 25/7/2016 cho ông Trịnh Duy T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà Lê Thị Thùy Tr không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Thùy Tr và ông Trịnh Duy T đều có quyền lợi và nghĩa vụ đối với các con chung. Bà Tr được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở bà Tr thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Lê Thị Thùy Tr và ông Trịnh Duy T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Bà Tr đồng ý nộp thay cho ông T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0042052 ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà Tr đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND phường BĐ, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo